

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO  
NĂM 2019**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO**

218 Quốc Lộ 13, Phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh  
Tel: 028 37 26 26 26 Fax: 028 37 26 26 26 Web: [www.cityford.com.vn](http://www.cityford.com.vn)



## I. THÔNG TIN CHUNG

---

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần City Auto Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Số 0307979603 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 09/03/2009; đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 16/07/2019.
- Vốn điều lệ: 455.399.680.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 455.399.680.000 đồng
- Địa chỉ: 218 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (028) 37262626
- Số fax: (028) 37263626
- Website: <https://www.cityford.com.vn/>
- Mã cổ phiếu: CTF
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần City Auto là Công ty kinh doanh và Dịch vụ sửa chữa xe Ô tô các loại hàng đầu tại Việt nam. City Auto được thành lập từ năm 2009 tiền thân là Công ty cổ phần Tân Thành Đô City Ford được thành lập từ năm 2000, là những Đại lý Ô tô Ford đầu tiên ở Việt Nam, liên tục phát triển các Công ty con và Chi nhánh Công ty Cổ Phần City Auto giữ vai trò là Công ty mẹ cùng các Công ty thành viên và Công ty liên kết quá trình như sau:

Công ty Cổ phần Tân Thành Đô City Ford được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0307979603 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp với vốn điều lệ là 32 tỷ đồng.

Qua hai lần tăng vốn điều lệ, hiện vốn điều lệ của Công ty là 180.000.000.000 đồng. Tháng 12/2015 Công ty đổi tên thành Công ty cổ phần City Auto với vốn điều lệ là 180.000.000.000 đồng theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0307979603 thay đổi lần 9 ngày 17/12/2015.

Tháng 01/2019 Công ty phát hành thành công 21,6 triệu cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ lên 396.000.000.000 đồng. Tháng 07/2019 Công ty thực hiện trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, vốn điều lệ được nâng lên 455.399.680.000 đồng.

Công ty Cổ phần City Auto và các Công ty con, công ty liên kết là đại lý ủy quyền chính

thức của Công ty Ford Việt Nam và Tập Đoàn Hyundai TC Motor. Với nhiều thành tựu trong lĩnh vực kinh doanh ô tô, cung cấp phụ tùng chính hãng, bảo trì, sửa chữa các loại xe Ford, Hyundai... Đến nay, CTF vinh dự trở thành một trong hai công ty cung ứng tốt nhất về số lượng xe Ford, Hyundai được bán ra trên thị trường Việt Nam.

Ngày 19/09/2016, Công ty có vốn điều lệ là 180 tỷ đồng với 290 cổ đông và được UBCKNN công nhận là công ty đại chúng.

Ngày 30/05/2017, Cổ phiếu Công ty Cổ phần City Auto chính thức niêm yết và giao dịch tại Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh – HOSE với mã chứng khoán CTF.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

### a) Ngành nghề kinh doanh:

- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác. Chi tiết: Bán buôn xe ô tô, xe gắn máy và phụ tùng
- Đại lý ô tô và xe có động cơ khác
- Bán lẻ ô tô. Chi tiết: Bán lẻ ô tô
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác. Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
- Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm. Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm.
- Các ngành nghề khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
- Hiện tại lĩnh vực đang hoạt động kinh doanh chính của Công ty là phân phối sỉ, lẻ xe ô tô.

### b) Địa bàn kinh doanh: trong nước

Tháng 10 năm 2000, thành lập Công ty City Ford đặt tại địa chỉ số 48/10 Điện Biên Phủ, phường 22, Quận Bình Thạnh, Tp Chí Minh.

Tháng 12 năm 2005, khai trương Chi nhánh thứ 2 đặt tại địa chỉ Quốc lộ 51, Phường Phước Trung, thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và tháng 09 năm 2019 đổi tên thành Công ty Cổ phần City Auto Vũng Tàu.

Tháng 07 năm 2011, khai trương Công ty Cổ Phần Ô TÔ Phú Mỹ tại Khu công nghiệp Cát Lái 2, Phường Thành Mỹ Lợi, Quận 2, Tp Chí Minh.

Để đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển của khách hàng Công ty Cổ phần City Auto mở rộng showroom, nâng cấp dịch vụ sửa chữa - bảo trì theo tiêu chuẩn 3S, 5S, trang

thiết bị máy móc chuyên môn hóa, sử dụng công nghệ tiên tiến theo quy chuẩn quốc tế, Công ty đã tiến hành xây dựng trụ sở mới và lễ khai trương diễn ra vào ngày 27/03/2015. Trụ sở mới đặt tại số 216 – 218 Quốc lộ 13, Phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, Tp Chí Minh.

Tháng 06 năm 2015 Khai trương Công ty Cổ Phần Ô TÔ Nha Trang tại địa chỉ 51 Lê Hồng Phong, Phường Phước Tân, Thành Phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.

Tháng 11/2015, khai trương Chi nhánh Vũng Tàu đặt tại địa chỉ 40A Đường 30/04 phường 9, TP.Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tháng 08 năm 2016, khai trương Công ty Cổ phần Cổ phần Auto Trường Chinh tại 18 Cộng Hòa, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp Chí Minh.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

#### a) Mô hình quản trị

##### *Đại hội đồng cổ đông:*

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và là cơ quan có quyền lực cao nhất Công ty, Đại hội đồng cổ đông có các nhiệm vụ chính như sau:

- Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ.
- Thông qua kế hoạch phát triển của Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và của các kiểm toán viên.
- Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng Quản trị.
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm các thành viên: Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành.
- Các nhiệm vụ khác.

##### *Hội đồng quản trị:*

Hội đồng quản trị của Công ty gồm 05 thành viên, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, các thành viên Hội đồng Quản trị được cổ đông bầu. Hội đồng Quản trị đại diện cho các cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông.

##### *Ban kiểm soát:*

Ban Kiểm soát có 03 thành viên, trưởng Ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán - kiểm toán và có một thành viên khác làm về kế toán, Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty, Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc, Ban

kiểm soát chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và pháp luật những công việc thực hiện của Ban.

*Ban Tổng Giám đốc:*

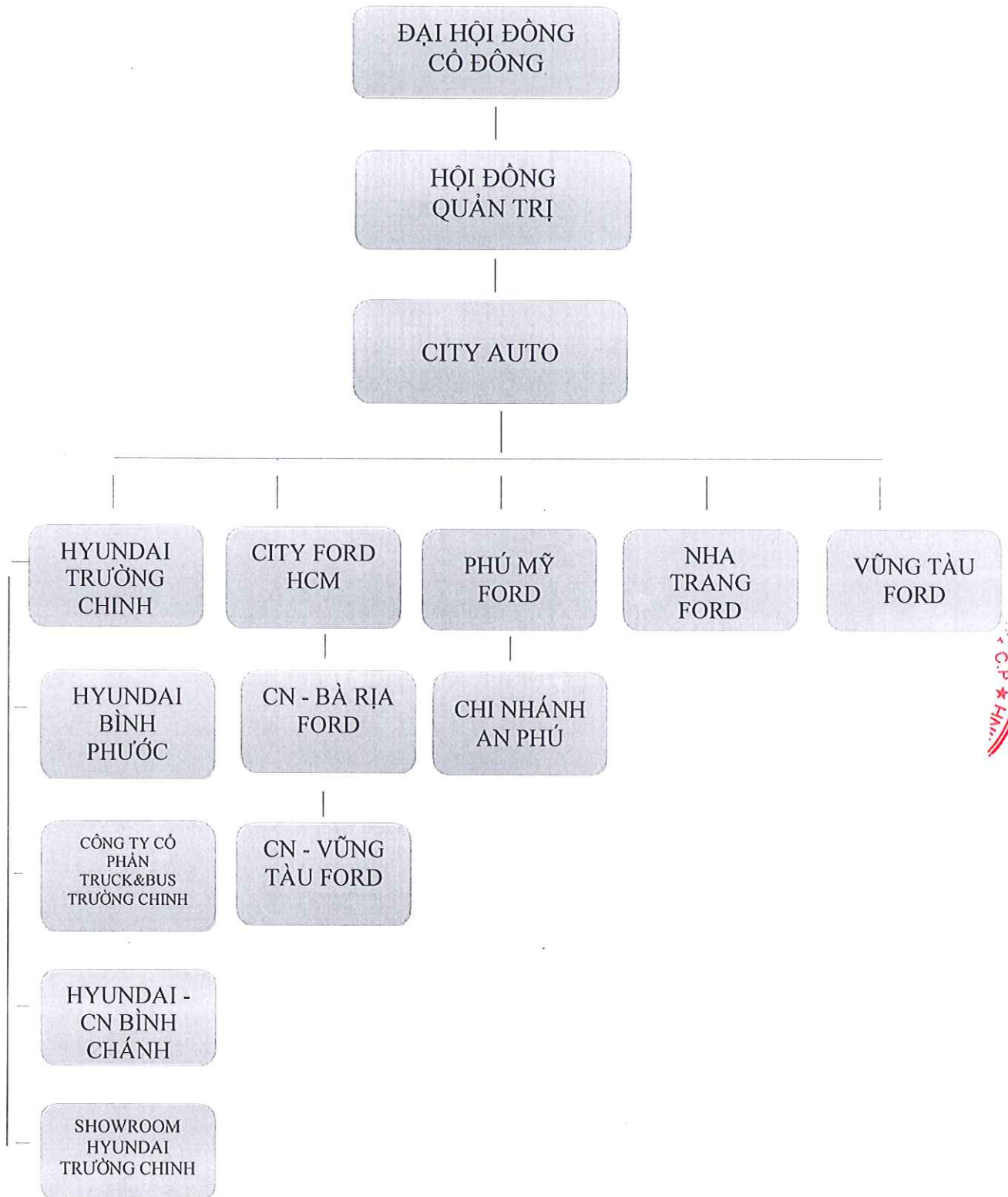
Ban Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các Giám đốc Chi nhánh/Bộ phận, Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, điều hành và quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

b) Cơ cấu bộ máy quản lý

- Phòng Dịch vụ hậu mãi: cung cấp dịch vụ bảo trì, sửa chữa và dịch vụ hậu mãi cho khách hàng.
- Phòng Marketing: tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường và hỗ trợ cho bộ phận bán hàng.
- Phòng bán hàng: phụ trách bộ phận bán hàng nhằm đạt được kế hoạch đề ra.
- Phòng Hành chính nhân sự (HCNS): Định biên cơ cấu tổ chức, quản lý nhân sự: tuyển dụng đào tạo, bổ nhiệm, điều chuyển. Thiết lập các quy chế về tiền lương, tiền thưởng từ quỹ lương và các chế độ chính sách khác đối với người lao động theo quy định của Công ty, của pháp luật.
- Phòng Kế toán: Tổng hợp thông tin, phân tích và lập báo cáo tài chính tháng, quý và hàng năm. Quản lý và kiểm soát hệ thống thống kê, kế toán trong toàn Công ty.

23-C  
CHI M

c) Các công ty con, công ty liên kết:



(Nguồn: Công ty Cổ phần City Auto)

Công ty cổ phần City Auto có 4 công ty con, chi tiết như sau:

**Bảng 1: Danh sách công ty con**

STT	Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	Vốn điều lệ thực góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp đăng ký
1	Công ty cổ phần ô tô Phú Mỹ	Lô B1, Đường C2, KCN Cát Lái 2, quận 2, Tp HCM	Buôn bán Ô Tô, thương mại và dịch vụ	67	98,53%
2	Công ty cổ phần ô tô Nha Trang	Số 51 Lê Hồng Phong, phường Phước Tân, Tp Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Buôn bán Ô Tô, thương mại và dịch vụ	36,5	73,00%
3	Công ty cổ phần Auto Trường Chinh	Số 18 Cộng Hòa, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp HCM	Buôn bán Ô Tô, thương mại và dịch vụ	327,68	96,52%
4	Công ty cổ phần City Auto Vũng Tàu	Số 224 Quốc lộ 51, phường Kinh Dinh, Tp Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Buôn bán Ô Tô, thương mại và dịch vụ	-	95,00%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019)

#### 4. Định hướng phát triển

##### a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Giữ vững vị trí top đầu các nhà phân phối xe Ford và Hyundai tại Việt Nam.
- Mở rộng hoạt động kinh doanh, địa bàn kinh doanh.
- Nâng cao hiệu quả kinh doanh và chất lượng dịch vụ.
- Tăng cường hoạt động đào tạo cán bộ nhân viên.
- Thu hút nhân tài, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

##### b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Tiếp tục mở rộng hoạt động kinh doanh, địa bàn kinh doanh.
- Nâng cao hiệu quả kinh doanh và chất lượng dịch vụ.
- Chính sách cổ tức hợp lý đảm bảo lợi ích cho cổ đông và có nguồn lợi nhuận tích lũy để bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh.

c) Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

Công ty luôn đề cao hoạt động kinh doanh gắn liền trách với môi trường, xã hội và cộng đồng; hướng tới việc kết nối các công ty thành viên, từng bước thay đổi nhận thức và hành động để thực hiện các trách nhiệm môi trường, xã hội.

Tuân thủ luật pháp về môi trường là cam kết hàng đầu của Công ty, với cơ chế giám sát đảm bảo tất cả công ty thành viên sẽ tuân thủ các yêu cầu pháp lý, trong năm công ty không phát sinh vi phạm quy định pháp luật nào về vấn đề môi trường. Bên cạnh đó, tăng cường công tác đào tạo nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên với trách nhiệm môi trường như tuân thủ quy trình sửa chữa xe ô tô, thay thế phụ tùng theo tiêu chuẩn của Công ty và các quy định liên quan.

## 5. Các rủi ro

### *Rủi ro về luật pháp:*

Sự thay đổi trong chính sách quản lý nhà nước có thể mang lại lợi ích hoặc rủi ro đối với công ty nhưng nhìn chung việc thiếu ổn định về cơ chế quản lý Nhà nước dẫn đến khó khăn trong việc xây dựng kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty. Để hạn chế rủi ro này, công ty thường xuyên cập nhật các quy định pháp luật mới ban hành nhằm đưa ra các định hướng kinh doanh phù hợp.

### *Rủi ro về thị trường tiêu thụ:*

Theo báo cáo của Hiệp hội các Nhà sản xuất Ô tô Việt Nam (VAMA) doanh số bán hàng của các thành viên VAMA năm 2018 đạt 276.817 xe trong đó có 192.084 xe du lịch, 78.982 xe thương mại, 5.751 xe chuyên dụng. Thống kê năm 2019, doanh số bán hàng của các thành viên VAMA đạt 306.073 xe, tương ứng tăng 11% so với cùng kỳ năm 2018, trong đó chủ yếu là xe du lịch với 229.706 xe.

Tiềm năng thị trường tiêu thụ ô tô tại Việt Nam còn rất lớn khi thu nhập của người dân tăng lên, tỷ lệ sở hữu ô tô tại Việt Nam hiện đang rất thấp. Theo SEASIA, tỷ lệ sở hữu ô tô trên mỗi 1.000 người của các nước Đông Nam Á: Việt Nam đứng gần cuối bảng với chỉ 23 xe/1000 người dân, Brunei đứng đầu danh sách với 721 xe, tiếp đến là Malaysia với 443 và Thái Lan 225.

Mặc dù tỷ lệ sở hữu ô tô thuộc hàng thấp nhất khu vực, tình trạng ùn tắc tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh lại rất trầm trọng. Ở hai đô thị lớn nhất cả nước này, cứ vào giờ cao điểm, nhiều tuyến đường lại rơi vào tình trạng hỗn loạn và ùn tắc kéo dài.

Bên cạnh bài toán khi lưu thông, việc tìm chỗ đỗ xe ô tô tại các thành phố lớn cũng là bài toán nan giải. Theo một khảo sát, 49% người đang ở hữu xe ô tô tại Hà Nội và 53% tại Thành phố Hồ Chí Minh đang cân nhắc có nên sử dụng ô tô nữa không vì những bất cập do



phương tiện này mang lại. Ngoài lý do tắc đường, nguyên nhân chính dẫn tới tình trạng này là không tìm được chỗ đỗ xe. Tại Hà Nội, 77% người được hỏi cho biết họ thường bị mất rất nhiều thời gian vì loay hoay tìm chỗ đỗ xe, trong khi con số tương ứng tại Thành phố Hồ Chí Minh là 68%.

Vì vậy hạ tầng giao thông là điểm nghẽn của ngành để tăng doanh số bán hàng toàn thị trường nói chung và doanh số bán hàng của Công ty nói riêng.

*Rủi ro về cạnh tranh:*

Thị trường ô tô Việt Nam có quy mô còn rất hạn chế trong khi số lượng các đơn vị sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu nhiều nên sức ép cạnh tranh đối với thương hiệu Ford nói chung và công ty nói riêng là rất lớn. Thị trường chứng kiến sự cạnh tranh khốc liệt khi các nhà sản xuất và phân phối liên tục có chính sách giảm giá khiến tỷ suất lợi nhuận của các doanh nghiệp trong ngành sụt giảm. Vì vậy Công ty đề ra mục tiêu gia tăng thị phần trong ngành đi đôi với nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng quy mô hoạt động kinh doanh.

*Rủi ro khác:*

Hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như rủi ro do môi trường, thiên tai, biến động lãi suất, biến động chính trị, xã hội, chiến tranh, bệnh dịch... làm giảm lợi nhuận của Công ty hoặc làm cho các khách hàng truyền thống có thể bị giảm sút và các thị trường tiềm năng có thể mất ổn định. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

### 1. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019

#### a) Kết quả kinh doanh năm 2019:

*ĐVT: đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Thay đổi
Doanh thu thuần	6.353.337.221.189	3.401.708.107.143	86,8%
- Doanh thu bán xe	5.957.178.455.401	3.138.208.273.544	89,8%
- Doanh thu cung cấp dịch vụ và phụ tùng	379.544.776.378	263.499.833.599	44,0%
Doanh thu hoạt động tài chính	753.813.519	29.261.023	2476,2%
Thu nhập khác	51.741.382.941	35.607.394.133	45,3%
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	43.930.700.685	56.693.113.215	-22,5%

*(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019)*

#### b) Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% hoàn thành kế hoạch
Doanh thu	Đồng	5.100.000.000.000	6.353.337.221.189	124,6%
- Doanh thu bán xe	Đồng	4.704.948.717.224	5.957.178.455.401	126,6%
- Doanh thu dịch vụ	Đồng	388.438.383.185	379.544.776.378	97,7%
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	100.000.000.000	54.791.248.141	54,8%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	80.000.000.000	43.930.700.685	54,9%

*(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã kiểm toán)*

Năm 2019 công ty hợp nhất các công ty con bao gồm: Auto Trường Chinh, Hyundai Bình Phước, Hyundai Bus & Truck, doanh thu của công ty sau khi hợp nhất tăng 86,8% so với cùng kỳ năm 2018 và vượt kế hoạch 24,6%. Giá vốn hàng bán tăng tương ứng 89,8%, thị trường cạnh tranh gay gắt: lượng cung hàng hóa lớn, các thương hiệu ô tô đẩy mạnh bán hàng với mức giá thấp nhằm giải phóng hàng tồn kho đã ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả hoạt động của công ty, cụ thể lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 43,9 tỷ đồng (giảm 22,5% so

với cùng kỳ 2018), bằng 54,8% kế hoạch.

**2. Tổ chức và nhân sự**

**a) Danh sách Ban điều hành**

*Ban điều hành gồm 5 thành viên:*

- Ông Trần Trung Chánh - Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Hoàng Minh Tiến - Phó Tổng giám đốc
- Ông Võ Thanh Phong - Giám đốc Dịch vụ
- Bà Lê Thị Phú - Giám đốc tài chính

Và các Tổng Giám đốc và Giám các Công ty con và Công ty liên kết.

*Tóm tắt sơ yếu lý lịch các thành viên Ban điều hành:*

**Ông Trần Trung Chánh – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc**

- Họ và tên: Trần Trung Chánh
- Số CMND: 020432462, ngày cấp: 31/10/2007, nơi cấp: CA HCM
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 08/04/1960
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Long An
- Địa chỉ thường trú: 92/14 Lê Quốc Trinh, Phú Thọ Hòa, Quận Tân Phú, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 01/2001 đến 01/2010	Công ty cổ phần City Auto	Trưởng Phòng Dịch vụ
Từ 01/2010 đến 06/2012	Công ty cổ phần City Auto	Phó tổng Giám đốc
Từ 01/2012 đến nay	Công ty cổ phần City Auto	Tổng Giám đốc
Hiện nay	Công ty Cổ Phần Ô Tô Nha Trang	Thành viên HĐQT



- Chức vụ đang nắm giữ ở Tổ chức phát hành: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 22/11/2019: 64.765 cổ phiếu, chiếm 0,14% vốn điều lệ

**Ông Nguyễn Hoàng Minh Tiến – Phó Tổng giám đốc**

- Họ và tên: Nguyễn Hoàng Minh Tiến
- Số CMND: 052077000056, ngày cấp: 27/04/2016, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư.
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 24/07/1977
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quy Nhơn
- Địa chỉ thường trú: 199/9 Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2008 đến 2010	Công ty TNHH Dịch Vụ Ô tô Sài Gòn Toyota Tsusho	Trưởng phòng bán hàng
Từ 2010 đến 08/2014	Công ty TNHH Ngọc ẩn – Hyundai Ngọc An	Trưởng phòng bán hàng và hậu mãi
Từ 08/2014 đến 11/2014	Công ty cổ phần Ô Tô Cường Thanh – Chevrolet Sài Gòn	Giám đốc kinh doanh
Từ 11/2014 đến nay	Công ty Cổ phần City Auto	Phó tổng giám đốc

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các Công ty khác: Không
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 22/11/2019: 1.265 cổ phiếu, chiếm 0,003% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần City Auto.

**Ông Võ Thanh Phong – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: Võ Thanh Phong
- Số hộ chiếu: 311556725, ngày cấp: 29/08/1994, nơi cấp: Tiền Giang
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 10/03/1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú: 60/15/27 Đường Số 2, KP 6, Hiệp Bình Phước, Quận Thủ Đức, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/2004 đến 06/2010	Công ty cổ phần City Auto	Trưởng phòng Cố vấn dịch vụ
Từ 1/2011 đến nay	Công ty cổ phần City Auto	Giám đốc Dịch vụ

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành Viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 22/11/2019: 575 cổ phiếu, chiếm 0,001% vốn điều lệ

**Bà Lê Thị Phú – Giám đốc tài chính**

- Họ và tên: Lê Thị Phú
- Số CMND: 024257207, ngày cấp: 27/06/2015, nơi cấp: CA Tp Hồ Chí Minh
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 14/04/1969
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Vũng Tàu

079  
 ÔN  
 Ở P  
 (Y,  
 C- TI

- Địa chỉ thường trú: 371/30/11 Trường Chinh, phường 14, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1993 đến 2005	Công ty liên Doanh Du lịch OSCAN	Kế toán trưởng
Từ 2005 đến 2008	Công ty TNHH Lê Trần	Kế toán trưởng
Từ 2008 đến 2012	Công ty cổ phần Phân phối Tấn Khoa	Kế toán trưởng
Từ 2012 đến 2014	Công ty cổ phần Big Big Trans	Kế toán trưởng
Từ 2014 đến 06/2015	Công ty cổ phần Kỹ Nguyên Rỗng	Kế toán trưởng
Từ 06/2015 đến nay	Công ty CP City Auto	Giám đốc tài chính

- Chức vụ công tác hiện nay: Giám đốc tài chính
- Chức vụ đang nắm giữ ở các Công ty khác: Không
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 22/11/2019: Không

b) Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

c) Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

**Số lượng cán bộ, nhân viên**

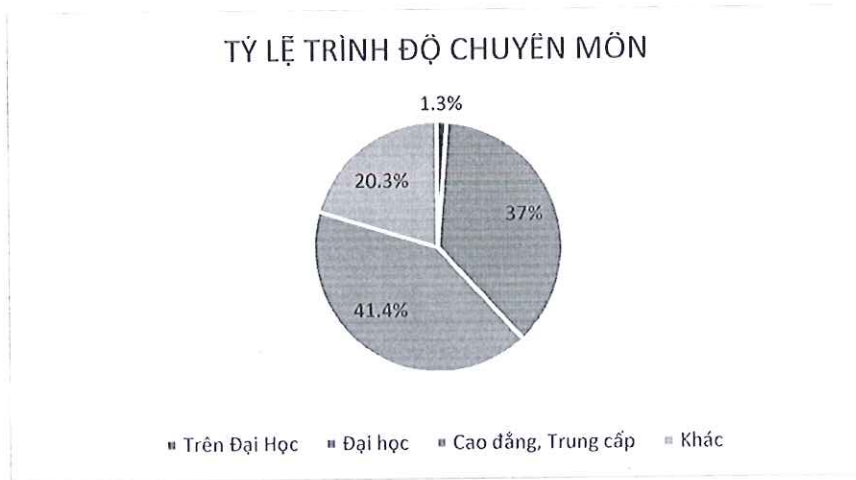
Tổng số lao động hợp nhất tính đến 12/2019 là 1.135 người, cơ cấu lao động của công ty như sau:

Bảng 2: Cơ cấu lao động Công ty

STT	Cơ cấu lao động	Số lượng	Tỷ lệ
1	Trên Đại Học	15	1,3%
2	Đại học	420	37,0%
3	Cao đẳng, Trung cấp	470	41,4%
4	Khác	230	20,3%

796  
 3 TY  
 HAN  
 AUT  
 HO

	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.135</b>	<b>100%</b>
--	------------------	--------------	-------------



*Nguồn: Công ty Cổ phần City Auto*

***Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:***

***Chính sách đào tạo:***

Công ty chú trọng công tác đào tạo cho người lao động, xem đây là ưu tiên và tạo sự khác biệt về nguồn nhân lực của công ty với các đối thủ cạnh tranh. Tại công ty cổ phần City Auto, đào tạo không chỉ nhằm đầu tư cho nguồn vốn con người của tổ chức mà còn nhằm phát triển bản thân cho chính đội ngũ cán bộ nhân viên. Kế hoạch đào tạo được thiết lập hàng năm và báo cáo kết quả thực hiện để đánh giá tính hiệu quả cũng như mức độ cần thiết trong quá trình hoạt động. Hoạt động đào tạo được triển khai đến mọi cán bộ nhân viên trong Công ty, từ cấp nhân viên, kỹ thuật viên đến cấp quản lý nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, kỹ năng mềm và hiệu quả thực hiện công việc, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực trong công ty.

Tất cả nhân viên tư vấn bán hàng, kỹ thuật viên đều được đào tạo bài bản theo tiêu chuẩn của Ford Việt Nam và Tập Đoàn TC Motor trước khi ký hợp đồng chính thức, được thi tay nghề theo từng khóa học, được cấp chứng chỉ đào tạo của Ford.

Đối với khối văn phòng, nghiệp vụ: công ty luôn tạo điều kiện để nhân viên tham gia các lớp học bổ sung kiến thức chuyên môn, cán bộ nhân viên được đăng ký khóa học phù hợp cho từng người. Khối quản lý được tham gia các lớp đào tạo CEO, CFO ... để nâng cao năng lực quản lý.

***Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:***

Với phương châm chính sách lương, thưởng, phúc lợi hợp lý là yếu tố quan trọng thúc đẩy người lao động làm việc nhiệt huyết, tạo động lực cho cán bộ nhân viên, là công cụ hiệu



quả để thu hút và giữ chân nhân tài; Công ty luôn gắn kết quả kinh doanh của công ty đi đôi với chính sách lương thưởng, tạo điều kiện cho tất cả cán bộ nhân viên được hưởng chế độ làm việc tối ưu.

Tất cả cán bộ nhân viên đều được đảm bảo các chế độ chính sách phù hợp với Luật lao động Việt Nam. Chính sách đãi ngộ lao động luôn được công ty cập nhật, hoàn thiện nhằm tạo điều kiện cho người lao động an tâm, gắn bó lâu dài với Công ty. Công ty có chính sách thưởng cho các cán bộ nhân viên theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Ngoài ra, công ty có các khoản thưởng khác như: thưởng Tết Dương Lịch, 30/4, Lễ Quốc khánh 2/9 và Tết Nguyên đán.

#### Chế độ làm việc:

Thời giờ làm việc không quá 08 giờ/ngày và không quá 48 giờ/tuần. Thời giờ làm việc hàng ngày: buổi sáng từ 8h00 đến 12h00; buổi chiều từ 13h00 đến 17h00. Tùy theo thực tế tình hình sản xuất kinh doanh, Công ty có thể điều chỉnh thời giờ làm việc trong ngày và trong tuần cho phù hợp.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Công ty đã đầu tư 411.180.000.000 đồng vào 4 công ty con, chi tiết như sau:

DVT: đồng

Số cuối kỳ			Số đầu năm		
Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
411.180.000.000	411.180.000.000	-	51.500.000.000	51.500.000.000	-

Đầu tư vào công ty con:

Tên công ty	Số cổ phần đăng ký nắm giữ	Tỷ lệ vốn góp đăng ký	Vốn thực góp đến cuối quý này
Công ty cổ phần ô tô Phú Mỹ	6.700.000	98,53%	67.000.000.000
Công ty cổ phần ô tô Nha Trang	3.650.000	73%	16.500.000.000
Công ty cổ phần Auto Trường Chinh	22.200.000	96,52%	327.680.000.000
Công ty cổ phần City Auto Vũng Tàu	5.700.000	95%	-
<b>Cộng</b>			<b>411.180.000.000</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019)



Các công ty con hoạt động cùng ngành nghề với công ty mẹ, phục vụ thị trường tại các tỉnh/thành lân cận, có nhiều tiềm năng tiêu thụ ô tô. Nhìn chung, các công ty con có cơ cấu tài chính khá an toàn, mang lại hiệu quả kinh doanh cho công ty mẹ

#### 4. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài chính hợp nhất

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	965.902.814.772	1.546.927.125.282	60,2%
Doanh thu thuần	3.401.708.107.143	6.353.337.221.189	86,8%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	33.564.446.946	5.977.700.166	-82,2%
Lợi nhuận khác	34.761.069.613	48.813.547.975	40,4%
Lợi nhuận trước thuế	68.325.516.559	54.791.248.141	-19,8%
Lợi nhuận sau thuế	56.693.113.215	43.930.700.685	-22,5%
Cổ tức	10%	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019)

##### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1.1	1.2
Hệ số thanh toán nhanh	0.8	0.7
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.7	0.7
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2.6	1.9
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
Vòng quay hàng tồn kho	13.7	18.1
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	3.9	5.1
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1.7%	0.7%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	22.8%	11.0%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	6.5%	3.5%

Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	1.0%	0.1%
---	------	------

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

#### a) Cổ phần

- Vốn điều lệ: 455.399.680.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 45.539.968 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 45.539.968 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu (tại thời điểm lập báo cáo thường niên, đã hết thời hạn hạn chế chuyển nhượng 01 năm đối với cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng)

#### b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 22/11/2019 như sau:

Bảng 3: Cơ cấu cổ đông tại ngày 22/11/2019

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông nhà nước</b>	-	-	-
<b>II</b>	<b>Trong nước</b>	<b>342</b>	<b>45.530.310</b>	<b>99,98%</b>
1	Tổ chức	2	6.037.508	13,26%
2	Cá nhân	340	39.492.802	86,72%
<b>III</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b>7</b>	<b>9.658</b>	<b>0,02%</b>
1	Tổ chức	3	9.510	0,02%
2	Cá nhân	4	148	0,00%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>349</b>	<b>45.539.968</b>	<b>100,00</b>

(Nguồn: Công ty cổ phần City Auto)

Bảng 4: Cơ cấu cổ đông tại ngày 22/11/2019 theo phân loại cổ đông lớn, cổ đông nhỏ

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
<b>I</b>	<b>Cổ đông lớn</b>	<b>5</b>	<b>19.137.856</b>	<b>42,02%</b>
1	Tổ chức	1	6.037.500	13,26%
2	Cá nhân	4	13.100.356	28,76%

<b>II</b>	<b>Cổ đông nhỏ</b>	<b>344</b>	<b>26,402.112</b>	<b>57,98%</b>
1	Tổ chức	4	9.518	0,02%
2	Cá nhân	340	26.392.594	57,96%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>349</b>	<b>45.539.968</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Công ty cổ phần City Auto)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2019 công ty hoàn thành 2 đợt tăng vốn đầu tư của chủ sở hữu:

**Đợt 1: Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu**

*Cơ sở pháp lý:*

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 số 78/2018 NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2018.

*Chi tiết đợt phát hành:*

- Vốn thực góp trước khi phát hành: 180.000.000.000 đồng.
- Vốn thực góp sau khi phát hành: 396.000.000.000 đồng.
- Hình thức, đối tượng: Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/1 cổ phiếu.
- Số lượng nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu: 78 cổ đông.
- Hình thức góp vốn: bằng tiền mặt.
- Mục đích sử dụng vốn:
- Bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động của Công ty: 16.000.000.000 đồng
- Phục vụ nhu cầu mở rộng đầu tư của Công ty: 200.000.000.000 đồng
- Ngày hoàn thành đợt chào bán: 10/01/2019.

*Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau đợt phát hành (đã kiểm toán):*

STT	Mục đích sử dụng vốn	Kế hoạch (đồng)	Thực tế (đồng)
1	Bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động của Công ty	16.000.000.000	16.500.000.000
2	Phục vụ nhu cầu mở rộng đầu tư của Công ty	200.000.000.000	199.500.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>216.000.000.000</b>	<b>216.000.000.000</b>

(Nguồn: Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau đợt phát hành đã kiểm toán cho đợt tăng vốn từ 180.000.000.000 đồng lên 396.000.000.000 đồng)

## **Đợt 2: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018 và Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu**

*Cơ sở pháp lý:*

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 112/2019/NQ-ĐHĐCĐ-CTF ngày 18/04/2019.

*Chi tiết đợt phát hành:*

- Vốn thực góp trước khi phát hành: 396.000.000.000 đồng.
- Vốn thực góp sau khi phát hành: 455.399.680.000 đồng.
- Hình thức, đối tượng: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018 và Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
- Giá phát hành: 10.000 đồng/1 cổ phiếu.
- Số lượng nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu:
- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018: 314 cổ đông;
- Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: 303 cổ đông.
- Mục đích sử dụng vốn: bổ sung vốn lưu động
- Ngày hoàn thành đợt chào bán: 21/06/2019.

*Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau đợt phát hành (đã kiểm toán):*

STT	Mục đích sử dụng vốn	Kế hoạch (đồng)	Thực tế (đồng)
1	Bổ sung vốn lưu động	59.399.680.000	59.619.651.021
	<b>Tổng cộng</b>	<b>59.399.680.000</b>	<b>59.619.651.021</b>

*Nguồn: Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau đợt phát hành đã kiểm toán cho đợt tăng vốn từ 396.000.000.000 đồng lên 455.399.680.000 đồng*

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e) Các chứng khoán khác: không có

#### 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Trách nhiệm môi trường và xã hội là vấn đề được Ban lãnh đạo công ty quan tâm và thường xuyên quán triệt đến các cán bộ nhân viên thực hiện, thông qua hệ thống quy trình nội bộ liên quan.

*Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:*

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

*Chính sách liên quan đến người lao động:*

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Tổng số lao động của Công ty mẹ tính đến 12/2019 là 227 người, mức lương bình quân đầu người (nhân viên) là 10.000.000 đồng, mức lương bình quân đầu người (quản lý) là 25.000.000 đồng
- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: cán bộ nhân viên được hưởng các chế độ chính sách phù hợp với Luật lao động Việt Nam, công ty có chính sách về phúc lợi cho nhân viên như: nghỉ mát hàng năm, thưởng Tết Dương Lịch, 30/4, Lễ Quốc khánh 2/9 và Tết Nguyên đán, các khoản thưởng khác theo kết quả làm việc của từng người lao động, các chế độ phúc lợi khác. Công ty luôn cập nhật các chế độ ngày càng tốt hơn cho nhân viên để họ yên tâm làm việc và cống hiến.
- Hoạt động đào tạo người lao động:

Nhân viên được đào tạo theo tiêu chuẩn của Ford Việt Nam và TC Motor trước khi ký hợp đồng chính thức, được thi tay nghề theo từng khóa học, được cấp chứng chỉ đào tạo của Ford và TC Motor.

Đối với khối văn phòng, nghiệp vụ: công ty luôn tạo điều kiện để nhân viên tham gia

các lớp học bổ sung kiến thức chuyên môn, cán bộ nhân viên được đăng ký khóa học phù hợp cho từng người. Khối quản lý được tham gia các lớp đào tạo CEO, CFO ... để nâng cao năng lực quản lý.

9796  
NG T  
PH  
(A  
TP

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả kinh doanh so với cùng kỳ năm 2018:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Thay đổi
Doanh thu thuần	6.353.337.221.189	3.401.708.107.143	86,8%
- Doanh thu bán xe	5.957.178.455.401	3.138.208.273.544	89,8%
- Doanh thu cung cấp dịch vụ và phụ tùng	379.544.776.378	263.499.833.599	44,0%
Doanh thu hoạt động tài chính	753.813.519	29.261.023	2476,2%
Thu nhập khác	51.741.382.941	35.607.394.133	45,3%
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	43.930.700.685	56.693.113.215	-22,5%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019)

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% hoàn thành kế hoạch
Doanh thu	Đồng	5.100.000.000.000	6.353.337.221.189	124,6%
- Doanh thu bán xe	Đồng	4.704.948.717.224	5.957.178.455.401	126,6%
- Doanh thu dịch vụ	Đồng	388.438.383.185	379.544.776.378	97,7%
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	100.000.000.000	54.791.248.141	54,8%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	80.000.000.000	43.930.700.685	54,9%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã kiểm toán)

Doanh thu hợp nhất: Doanh thu của công ty gồm hoạt động bán xe và hoạt động cung cấp dịch vụ và phụ tùng, trong đó doanh thu chủ yếu đến từ hoạt động bán xe. Năm 2019 doanh thu hợp nhất đạt 6.353 tỷ đồng, đạt 124,6% kế hoạch, nguyên nhân là do trong năm công ty hợp nhất các công ty con bao gồm: Auto Trường Chinh, Hyundai Bình Phước, Hyundai Bus & Truck.

Lợi nhuận: lợi nhuận trước thuế và sau thuế của công ty năm 2019 lần lượt là 54,7 tỷ đồng

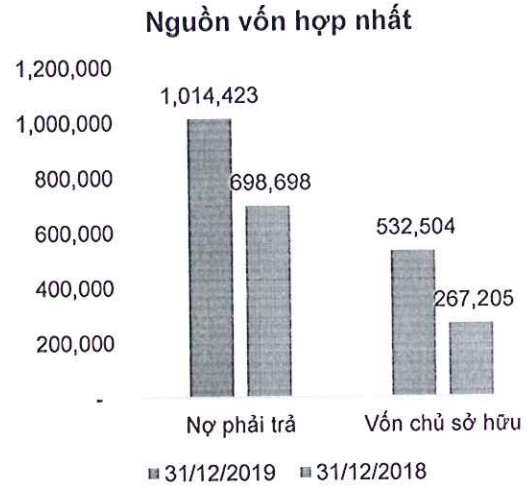
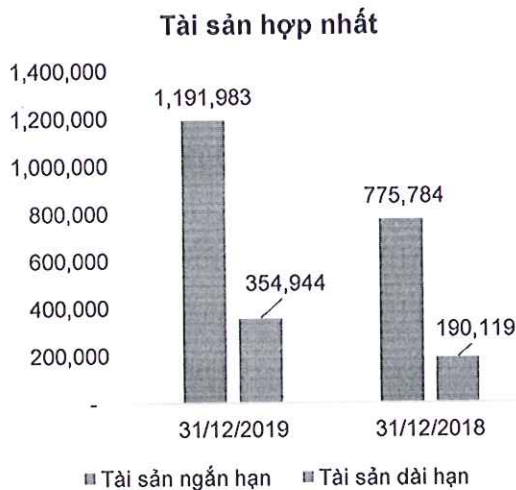
và 43,9 tỷ đồng, hoàn thành 54,9% kế hoạch do một số nguyên nhân chủ yếu sau: thị trường ô tô biến động lớn trong năm 2019, theo đó tồn kho của các hãng nhiều, nhằm đẩy hàng tồn kho các hãng cạnh tranh gay gắt về giá, ngoài ra chi phí lãi vay của công ty tăng dẫn đến kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 sụt giảm so với năm 2018 và chưa hoàn thành kế hoạch đề ra.

**2. Tình hình tài chính**

Tình hình tài sản, nợ phải trả hợp nhất của công ty:

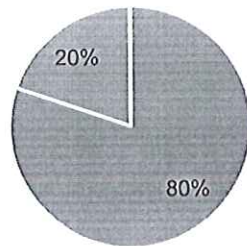
ĐVT: triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	31/12/2019		31/12/2018		Tăng/ giảm
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Tài sản ngắn hạn	1,191,983	77.1%	775,784	80.3%	53.6%
2	Tài sản dài hạn	354,944	22.9%	190,119	19.7%	86.7%
<b>A</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>1,546,927</b>	<b>100.0%</b>	<b>965,903</b>	<b>100.0%</b>	<b>60.2%</b>
1	Nợ phải trả	1,014,423	65.6%	698,698	72.3%	45.2%
	Nợ ngắn hạn	1,011,727	65.4%	696,434	72.1%	45.3%
	Nợ dài hạn	2,696	0.2%	2,264	0.2%	19.1%
2	Vốn chủ sở hữu	532,504	34.4%	267,205	27.7%	99.3%
<b>B</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>1,546,927</b>	<b>100.0%</b>	<b>965,903</b>	<b>100.0%</b>	<b>60.2%</b>



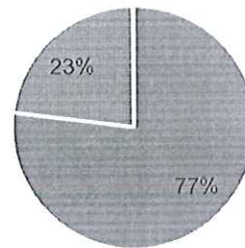


**Cơ cấu tài sản 31/12/2018**



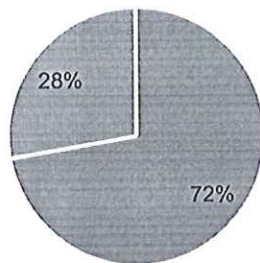
▀ Tài sản ngắn hạn   ▀ Tài sản dài hạn

**Cơ cấu tài sản 31/12/2019**



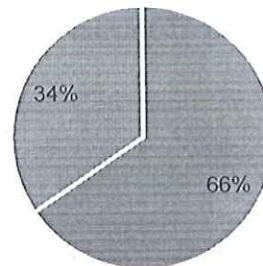
▀ Tài sản ngắn hạn   ▀ Tài sản dài hạn

**Cơ cấu nguồn vốn 31/12/2018**



▀ Nợ phải trả   ▀ Vốn chủ sở hữu

**Cơ cấu nguồn vốn 31/12/2019**



▀ Nợ phải trả   ▀ Vốn chủ sở hữu

Năm 2019 công ty hợp nhất các công ty con, cơ cấu tài sản, nguồn vốn có sự thay đổi so với năm 2018.

Cơ cấu nợ của công ty chủ yếu là nợ ngắn hạn, nợ dài hạn không đáng kể. Nợ ngắn hạn có xu hướng tăng, cụ thể năm 2019 nợ ngắn hạn tăng 45% so với năm 2018, trong đó phần lớn là vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn nhằm đáp ứng nhu cầu vốn ngắn hạn của công ty.

Các khoản nợ vay ngân hàng chiếm tỷ lệ lớn, có xu hướng tăng dẫn đến tăng chi phí tài chính và giảm lợi nhuận của công ty. Mặc dù vậy, các khoản nợ vẫn được công ty kiểm soát tốt, tính đến 31/12/2019 công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2019, cơ cấu tổ chức của công ty không thay đổi, nhằm tạo sự đồng bộ và nhất quán theo định hướng chung đã được Ban lãnh đạo công ty đề ra.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai  
Kế hoạch kinh doanh năm 2020:

*ĐVT: tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020
1	Số lượng xe bán (xe)	9,000
2	Doanh thu hợp nhất	6,350
	<i>Doanh thu bán hàng</i>	<i>6,200</i>
	<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	<i>150</i>
3	Lợi nhuận sau thuế	80
4	Cổ tức	10%

307  
CÔ  
CỔ  
TY  
CÚC

## IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Doanh thu: kết thúc năm 2019 Doanh thu hợp nhất của công ty đạt 6.353 tỷ đồng, tăng 86,8% so với năm 2018, tương ứng vượt 24,6% kế hoạch.
- Lợi nhuận: Lợi nhuận hợp nhất sau thuế của công ty đạt 43,9 tỷ đồng, giảm 22,5% so với cùng kì năm 2018.
- Phát hành cổ phiếu: Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, trong năm công ty đã phát hành thành công đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, đưa vốn điều lệ của công ty lên mức 455,3 tỷ đồng.
- Tuân thủ pháp luật, đảm bảo lợi ích cho người lao động: Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách nhà nước, nộp đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật.
- Trách nhiệm môi trường và xã hội: Công ty tuân thủ các quy định pháp luật về môi trường, trong năm không có các vi phạm phát sinh. Công ty luôn khuyến khích người lao động có ý thức trách nhiệm với môi trường, cộng đồng, xã hội.

### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Ban Tổng Giám đốc với chức năng và quyền hạn của mình, đã thực hiện đầy đủ các công việc được Đại hội đồng cổ đông, HĐQT giao phó đảm bảo tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ công ty.
- Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực thực hiện kế hoạch được đề ra, kết quả thực hiện kế hoạch trong năm cho thấy doanh thu vượt 24,6% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 54,9% kế hoạch. Vì vậy đòi hỏi Ban Tổng Giám đốc cần có các giải pháp tốt hơn trong bối cảnh tình hình kinh tế biến động và cạnh tranh trong ngành gay gắt.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2020, HĐQT dự kiến sẽ chỉ đạo một số hoạt động của công ty như sau:

- HĐQT hoạt động trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật, nguyên tắc đa số, trung thực, đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao phó.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động kinh doanh của công ty trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra cho năm 2020.
- Mở rộng mạng lưới hoạt động kinh doanh, triển khai các công việc liên quan
- Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng lao động nhằm thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh năm 2020.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị công ty gồm 5 thành viên:

Ông Trần Ngọc Dân - Chủ tịch HĐQT

Ông Trần Lâm - Thành viên HĐQT

Ông Trần Trung Chánh - Thành viên HĐQT

Ông Võ Thanh Phon - Thành viên HĐQT

Ông Nim Vuồn Phu - Thành viên HĐQT

**Ông Trần Ngọc Dân – Chủ tịch HĐQT**

- Họ và tên: Trần Ngọc Dân
- Số CMND: 022761994, ngày cấp: 26/03/2013, nơi cấp: CA TP. Hồ Chí Minh
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 17/05/1953
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: 57 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Vật lý
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1981 đến 1988	Công ty vật tư khoa học kỹ thuật TP.HCM	Phó Giám đốc
Từ 1988 đến 1990	Công ty Xăng dầu Khu vực II	
Từ 1991 đến 1992	Công ty Mexco Bộ CN nhẹ	Phó Giám đốc
Từ 1993 đến 1999	Công ty Lâm Long	Giám đốc

03  
Y  
N  
TO  
C

Tháng 01/2000 đến 06/2009	Công ty cổ phần City Auto	Tổng Giám đốc
Tháng 06/2009 đến nay	Công ty cổ phần City Auto	Chủ tịch HĐQT
Hiện nay	Công ty cổ phần ô tô Phú Mỹ	Thành viên HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Tập đoàn Tân Thành Đô
- Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 22/11/2019: 4.89.450 cổ phiếu tương đương 9,20% vốn điều lệ.

#### Ông Trần Lâm – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: Trần Lâm
- Số CMND: 023598929, ngày cấp: 17/08/2011, nơi cấp: Tp. Hồ Chí Minh
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 15/10/1983
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bắc Giang
- Địa chỉ thường trú: 57 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Carleton Canada
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2007 đến 2010	Công ty cổ phần tập đoàn Tân Thành Đô	Giám đốc
Từ 2010 đến nay	Công ty cổ phần UK	Tổng Giám đốc
Từ 2013 đến nay	Công ty Cổ phần Ô tô Phú Mỹ	Chủ tịch HĐQT
Hiện nay	Công ty Cổ Phần Ô Tô Nha Trang	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành Viên HĐQT Công ty cổ phần City Auto

- Chức vụ đang nắm giữ ở các Công ty khác:
- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Ô tô Phú Mỹ
- Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần UK
- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần xe khách Sài Gòn
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 22/11/2019: 3.835.250 cổ phiếu chiếm 8,42% % vốn điều lệ

**Ông Trần Trung Chánh – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: Trần Trung Chánh
- Số CMND: 020432462, ngày cấp: 31/10/2007, nơi cấp: CA HCM
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 08/04/1960
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Long An
- Địa chỉ thường trú: 92/14 Lê Quốc Trinh, Phú Thọ Hòa, Quận Tân Phú, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 01/2001 đến 01/2010	Công ty cổ phần City Auto	Trưởng Phòng Dịch vụ
Từ 01/2010 đến 06/2012	Công ty cổ phần City Auto	Phó tổng Giám đốc
Từ 01/2012 đến nay	Công ty cổ phần City Auto	Tổng Giám đốc
Hiện nay	Công ty Cổ Phần Ô Tô Nha Trang	Thành viên HĐQT

- Chức vụ đang nắm giữ ở Tổ chức phát hành: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 22/11/2019: 64.765 cổ phiếu, chiếm 0,14% vốn điều lệ



**Ông Võ Thanh Phong – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: Võ Thanh Phong
- Số hộ chiếu: 311556725, ngày cấp: 29/08/1994, nơi cấp: Tiền Giang
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 10/03/1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú: 60/15/27 Đường Số 2, KP 6, Hiệp Bình Phước, Quận Thủ Đức, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/2004 đến 06/2010	Công ty cổ phần City Auto	Trưởng phòng Cổ vấn dịch vụ
Từ 1/2011 đến nay	Công ty cổ phần City Auto	Giám đốc Dịch vụ

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành Viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 22/11/2019: 575 cổ phiếu, chiếm 0,001% vốn điều lệ

**Ông Nim Vuồn Phu – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: Nim Vuồn Phu
- Số hộ chiếu: 023699387, ngày cấp: 01/07/2014, nơi cấp: Tây Ninh
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 08/09/1966
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Bình Thuận
- Địa chỉ thường trú: 49/11/21, KP 1A, D9HT, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh

- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 07/1990 đến 02/1992	Viện Kiểm Sát Nhân Dân Tây Ninh	Cán bộ Kiểm Sát chung
Từ 03/1992 đến 08/1992	Ngân hàng VCSB Vũng tàu	Cán bộ tính dụng
Từ 09/1992 đến 02/1997	Công ty Vieco Hikosen	Cán bộ Kế toán
Từ 03/1997 đến 04/2004	Công ty Nestle Việt Nam HCM	Điều hành bộ phận Kế toán Quản trị
Từ 05/2004 đến 06/2007	Siêu thị Công ty Fonterra VN HCM	Giám đốc bán hàng kênh siêu thị
Từ 07/2007 đến 06/2010	Công ty tài chính VN Societe Generale HCM	Giám đốc phát triển kinh doanh
Từ 07/2010 đến 09/2013	Công ty cổ phần Nimco	Giám đốc tài chính
Từ 12/2013 đến 03/2014	Quỹ Đầu tư phát triển Bà Rịa – Vũng tàu	Phụ trách Phòng Đầu tư tín dụng và Hợp tác Quốc tế
Từ 4/2015 đến nay	Tập đoàn tài chính Tân Thành Đô	Giám đốc tài chính

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành Viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 22/11/2019: 1.315 cổ phiếu, chiếm 0,003% vốn điều lệ.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm Hội đồng quản trị đã họp và thông qua nhiều quyết định quan trọng:



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	12/NQ-HĐQT	10/01/2019	Nghị quyết của HĐQT về việc phân phối lại cổ phiếu không chào bán hết.
2	21/NQ-HĐQT	11/01/2019	Nghị quyết của HĐQT thông qua việc ký kết hợp đồng chính thức mua lại số cổ phần của Auto Trường Chinh.
3	31/NQ-HĐQT	25/01/2019	Nghị quyết của HĐQT về việc cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần góp của Công ty Cổ phần City Auto tại Công ty Cổ phần City Auto Trường Chinh.
4	43/NQ-HĐQT	17/02/2019	Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua kết quả tăng vốn.
5	79/NQ-HĐQT	27/03/2019	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
6	116/NQ-HĐQT	19/04/2019	Nghị quyết của HĐQT thông qua việc triển khai phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
7	126/NQ-CTF/2019	25/04/2019	Nghị quyết HĐQT về việc giao dịch với các bên liên quan
8	260/NQ-CTF/2019	16/08/2019	Nghị quyết HĐQT về việc cử người đại diện Quản lý phần vốn góp của Công ty cổ phần City Auto tại Công ty cổ phần ô tô Phú Mỹ
9	264/NQ-CTF/2019	19/08/2019	Thông qua việc mua cổ phần trong đợt phát hành cổ phiếu của công ty cổ phần ô tô Nha Trang
10	298/NQ-CTF/2019	23/09/2019	Nghị quyết HĐQT về việc tăng tỉ lệ sở hữu tại Công ty cổ phần Ô tô Phú Mỹ
11	300/NQ-CTF/2019	23/09/2019	Nghị quyết HĐQT về việc thành lập công ty con là Công ty cổ phần Ô tô Vũng Tàu
12	329/NQ-CTF/2019	29/10/2019	Nghị quyết HĐQT về việc triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2019
13	338/NQ-CTF/2019	18/11/2019	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2019

23-C  
TO  
CHI

14	355/NQ-CTF/2019	03/12/2019	Nghị quyết HĐQT về việc tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty cổ phần Auto Trường Chinh
15	362/NQ-CTF/2019	10/12/2019	Nghị quyết HĐQT về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông

**2. Ban Kiểm soát**

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty gồm 3 thành viên:

STT	Thành viên BKS	Số lượng cổ phần sở hữu (tại ngày 22/11/2019)	Tỷ lệ sở hữu
1	Bà Phạm Thị Mỹ Dung	759	0,0016%
2	Bà Nguyễn Thị Tâm	1.265	0,0027%
3	Bà Lê Thị Thương Thương	356	0,00078%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, thường xuyên trao đổi công việc giữa các thành viên, trong năm các hoạt động của Ban kiểm soát bao gồm:

- Tham gia các buổi họp của ban lãnh đạo công ty.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT.
- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Kiểm tra các Báo cáo tài chính của Công ty.
- Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và kế hoạch kinh doanh.
- Giám sát việc tuân thủ Pháp luật và Điều lệ Công ty.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Trong năm, công ty đã chi trả lương và thù lao cho các thành viên *Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát* là 3.103.930.147 đồng (Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019)

## b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nim Vuồn Phu	Thành viên HĐQT	500	0,0028%	1.378.640	7,66%	Mua
2	Trần Long	Con Trai Trần Ngọc Dân - Chủ tịch HĐQT, Em trai Trần Lâm - Thành viên HĐQT	0	0%	2.016.000	11,2%	Mua
3	Trần Trung Chánh	Thành viên HĐQT	50.500	0,28%	30,500	0,1%	Bán
4	Trần Ngọc Dân	Bố đẻ Trần Lâm - Thành viên HĐQT	565.000	3,1%	3.643.000	20,2%	Mua
5	Trần Trung Chánh	Thành viên HĐQT	50.500	0,28%	1.300.500	7,2%	Mua
6	Trần Lâm	Con Trai Trần Ngọc Dân - Chủ tịch HĐQT	425.000	2,36%	3.335.000	18,5%	Mua
7	Nguyễn Văn Tuấn	Em trai Nguyễn Thị Tâm- Thành viên Ban Kiểm Soát	890.000	4,9%	890.000	4,9%	Bán 890.000 quyền mua cổ phiếu
8	Công ty cổ phần Tập đoàn Tân thành Đô	Nim Vuồn Phu (Thành viên HĐQT)	6.037.500	13,3%	6.037.500	13,3%	Bán

9	Nim Vuồn Phu	Thành viên HĐQT	1.585.486	3,48%	1.312	0,0028%	Bán
10	Thái Thị Xuân Quỳnh	Em Dâu – Nguyễn Thị Tâm (Thành viên Ban Kiểm soát)	908.500	1,99%	790.000	1,73%	Bán
11	Nguyễn Văn Tuấn	Em Ruột – Nguyễn Thị Tâm (Thành viên Ban kiểm soát)	1.023.500	2,24%	890.000	1,95%	Bán
12	Trần Trung Chánh	Thành viên HĐQT	1.789.765	3,93%	64.765	0,14%	Bán
13	Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Thành Đô	Nim Vuồn Phu (Thành viên HĐQT)	6.037.500	13,3%	6.037.500	13,3%	Bán
14	Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Thành Đô	Nim Vuồn Phu (Thành viên HĐQT)	6.037.500	13,3%	6.037.500	13,3%	Bán
15	Trần Lâm	Thành viên HĐQT	3.835.250	8,42%	3.835.250	8,42%	Bán

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Trong năm 2019, Công ty phát sinh các giao dịch với các bên liên quan, các giao dịch này đã được trình bày tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 và được công bố thông tin theo quy định, chi tiết các giao dịch phát sinh như sau:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô	Công ty CP ô tô Phú Mỹ	Công ty CP ô tô Nha Trang	CTCP Auto Trường Chinh
1	Phải thu của khách hàng: <i>Phải thu ngắn hạn các Bên liên quan</i>	22.977.644	3.200.766.166	7.128.595.063	-
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn:	6.661.946.934	13.004.849.334	-	-
3	Phải thu khác: Ngắn hạn	-	2.123.213.636	1.830.215.524	-
	Phải thu khác: dài hạn <i>Ký quỹ thuê văn phòng Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô</i>	28.034.102.400	-	-	-
4	Phải trả người	-	-	150.200.311	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO

218 Quốc Lộ 13, Phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh  
Tel: 028 37 26 26 26 Fax: 028 37 26 26 26 Web: www.cityford.com.vn

	bán ngắn hạn				
5	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	970.866.650	-	-	-
6	Mua hàng hóa	207.424.272.724	29.656.854.360	10.008.290.910	-
7	Bán hàng hóa	208.526.182.038	40.069.800.545	11.015.577.229	-
8	Thu nhập khác	8.803.773.404	122.191.780	-	-
9	Nhận cung cấp dịch vụ	9.630.557.813	-	-	-
10	Góp vốn	-	32.000.000.000	-	-
11	Cổ tức được chia	-	9.870.428.920	2.562.220.906	-
12	Cổ tức đã nhận	-	9.870.428.920	2.562.220.906	-
13	Mua cổ phần	-	-	-	333.000.000.000
14	Cổ tức được chia sau ngày đầu tư	-	-	-	5.320.000.000
15	Phải thu	15.488.697.982	18.328.829.136	8.958.810.587	-
16	Phải thu ký quỹ	28.034.102.400	-	-	-

796  
3 TY  
HÀN  
AUT  
HỒ C

17	Phải trả		-	(150.200.311)	-
----	----------	--	---	---------------	---

(Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty mẹ kiểm toán năm 2019)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Ông Trần Ngọc Dân	Ông Trần Trung Chánh	Ông Nguyễn Hoàng Minh Tiến
1	Phải thu khác ngắn hạn	-	1.909.676.971	-
2	Phải trả ngắn hạn khác	(901.800.000)	-	(2.279.859.997)

(Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty mẹ kiểm toán năm 2019)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô	Công ty CP ô tô Phú Mỹ	Công ty CP ô tô Nha Trang
1	Phải thu của khách hàng: <i>Phải thu ngắn hạn các Bên liên quan</i>	15.227.862.644	-	-
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	17.785.380.919	-	-
3	Phải thu khác: Ngắn hạn	125.356.415.958	-	-
	Phải thu khác: dài hạn <i>Ký quỹ thuê văn phòng Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô</i>	84.434.102.400	-	-
4	Phải trả người bán ngắn hạn	11.255.110.408	-	-
5	Phải trả ngắn hạn khác	6.748.293.447	-	-
	Phải trả ngắn hạn khác: <i>Phải trả cổ tức cho cổ đông</i>	-	-	2.096.362.560
6	Mua hàng hóa	388.981.086.362	-	-
7	Bán hàng hóa	400.832.024.859	-	-
8	Hỗ trợ chi phí tài chính	16.366.744.386	-	-
9	Nhận cung cấp dịch vụ	249.623.862.362	-	-
10	Phải thu	158.369.659.521	-	-
11	Phải thu ký quỹ	84.434.102.400	-	-
12	Phải trả	(18.003.403.855)	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019)



*DVT: đồng*

ST T	Nội dung	Ông Trần Ngọc Dân	Ông Trần Trung Chánh	Ông Nguyễn Hoàng Minh Tiến	Ông Trần Long	Ông Ngô Công Minh
1	Phải thu khác ngắn hạn	-	1.909.676.971	-	-	-
2	Phải thu cho Ông Trần Long mượn tiền	-	-	-	30.900.000.000	-
3	Phải trả ngắn hạn khác	901.800.000	-	2.279.859.997	-	-
4	Phải thu cho Ông Ngô Công Minh mượn tiền	-	-	-	-	15.000.000.000

*(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất Q4/2019)*

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty tuân thủ các quy định pháp luật về quản trị Công ty, khi có yêu cầu của cơ quan quản lý liên quan đến quản trị công ty, Công ty giải trình kịp thời và công bố thông tin theo quy định.





## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

---

### 1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính của công ty năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS). Theo ý kiến của kiểm toán viên, báo cáo tài chính công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Đã được công bố tại website công ty: <https://www.cityford.com.vn/>

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Chủ tịch HĐQT



Trần Ngọc Dân



## MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	2
1. Thông tin khái quát	2
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	3
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	4
4. Định hướng phát triển	7
5. Các rủi ro	8
II. Tình hình hoạt động năm 2019	10
1. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019	10
2. Tổ chức và nhân sự	11
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	16
4. Tình hình tài chính	17
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	18
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	21
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc	23
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	23
2. Tình hình tài chính	24
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	25
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	26
IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty	27
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	27
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty	27
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	27
V. Quản trị công ty	28
1. Hội đồng quản trị	28
2. Ban Kiểm soát	34
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát	34
VI. Báo cáo tài chính	41
1. Ý kiến kiểm toán	41
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	41

